

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÂM
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST
Ngày 19-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÂM, TỈNH HƯNG YÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Xuân Hoàng.
2. Ông Nguyễn Văn Thắng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên: Bà Chu Thị Dương - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2022/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXX-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Cà Văn M, sinh năm 2003.

Nơi sinh và cư trú: Bản L, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. M là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và là cá nhân thuộc hộ nghèo. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cà Văn H (đã chết) và bà Cà Thị E; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Chưa có. Tiền án: Ngày 22/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 12/3/2021 M chấp hành xong hình phạt tù. M bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vương Thị Thanh Nh – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên, có mặt.

Người làm chứng:

Anh Phùng Văn Q, sinh năm 1981, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Anh Lò Văn Ch, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản P, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cà Văn M ở bản L, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La hiện đang thuê phòng trọ tại gia đình bà Chu Thị L ở thôn Minh Khai, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên là đối tượng nghiện các chất ma túy (loại Heroine). Khoảng 23 giờ ngày 16/5/2022, M đi xe ôm của một người không rõ tên, địa chỉ đến khu vực huyện Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh mua 500.000đ tiền ma túy của người không rõ tên, địa chỉ cụ thể đang đứng ở ven đường để sử dụng thì được người này bán cho 13 gói ma túy. M cầm số ma túy trên cất vào túi quần rồi đi về phòng trọ. Đến khoảng 12 giờ ngày 17/5/2022, M đem 01 gói ma túy ra sử dụng tại phòng trọ, còn lại 12 gói ma túy M cất vào túi quần phía trước bên trái. Sau đó, M đi đến phòng trọ của gia đình anh Phùng Văn Q ở thôn M, thị trấn N, huyện V gặp anh Q để xin đi làm thuê bốc vác, nhưng khi đến nơi M không gặp được anh Q nên đã đi lên tầng 2 của khu trọ rồi thấy có 01 phòng trống chưa có người thuê và đi vào nằm nghỉ để chờ anh Q về. Đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, M bị Công an thị trấn Như Quỳnh kiểm tra hành chính. M tự nguyện lấy trong túi quần ra 12 gói ma túy giao nộp. Công an thị trấn Như Quỳnh tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với M. Vật chứng thu giữ của M 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 12 gói giấy nhỏ có dòng kẻ, bên trong mỗi gói giấy nhỏ có dòng kẻ có chứa chất màu trắng dạng cục và bột (Niêm phong ký hiệu M). Cùng ngày, Công an thị trấn Như Quỳnh đã bàn giao M cùng toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Lâm để giải quyết theo thẩm quyền. Kết quả khám xét khẩn cấp tại nơi ở của M không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu thu của Cà Văn M cho kết quả dương tính với chất ma túy loại Heroin.

Ngày 17/5/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định đối với chất trong niêm phong đã thu giữ của M. Ngày 17/5/2022 và ngày 20/5/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên có bản Thông báo kết luận sơ bộ và bản Kết luận giám định số 188/MT-PC09, kết luận: chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu M có tổng khối lượng là 0,339g là ma túy, là loại Heroine.

Quá trình điều tra xác định Cơ quan điều tra chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ cụ thể của đối tượng đã bán ma túy cho M nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 66/CT-VKS, ngày 23/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa; Bị cáo thành khẩn khai báo như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét các tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình, địa bàn cư trú của bị cáo để xử bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cà Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 17/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên,

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng;* việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bản cáo trạng, quyết định đưa vụ án ra xét xử được tổng đạt cho bị cáo đúng pháp luật; việc lấy lời khai những người tham gia tố tụng, hỏi cung bị can đều đảm bảo. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định việc điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung;* lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và lời khai người làm chứng, với các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 17/5/2022, tại khu nhà trọ của gia đình anh Phùng Văn Q ở thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên, bị cáo Cà Văn M đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,339g ma túy, là loại Heroine để sử dụng thì bị Công an thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng.

Hành vi tàng trữ trên người 0,339g heroine để sử dụng như nêu ở trên của Cà Văn M đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, trong tình hình tệ nạn ma túy đang gây nhức nhối trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do không làm chủ bản thân nên đã nghiện ma túy và tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng. Việc sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe và phá vỡ các giá trị đạo đức tốt đẹp của con người. Tệ nạn ma túy là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, nguy cơ lây lan các bệnh nguy hiểm cũng xuất phát từ việc sử dụng trái phép ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án chưa được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa mà vẫn có hành vi phạm tội, chứng tỏ ý thức không chịu sửa chữa của bị cáo. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng, tiếp tục bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian thì mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và phòng ngừa các hành vi tương tự xảy ra, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xong cũng xét đến quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và là hộ nghèo, có bố mất sớm, áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ...” do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo làm nghề tự do, có thu nhập nhưng chỉ đủ chi tiêu sinh hoạt, việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Các biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng:*

01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong là vật chứng ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối tượng bán ma túy cho bị cáo, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, sau này có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và là hộ nghèo, nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1,2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Cà Văn M 02 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 17/5/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các biện pháp tư pháp: Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên,

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân, Công an huyện Văn Lâm;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Mười